

Số: 101/2024/QĐCNTTLH

T, ngày 05 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều: 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị **Trần Thị Thanh T** và anh **Đình Tiến D**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị **Trần Thị Thanh T**;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 8 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:
- Người khởi kiện: Chị **Trần Thị Thanh T**, sinh ngày 25/4/2004;
Địa chỉ: **Khu T, xã X, huyện T, tỉnh Phú Thọ**;
- Người bị kiện: Anh **Đình Tiến D**, sinh ngày 26/7/1998;
Địa chỉ: **Khu T, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ**;
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Trần Thị Thanh T** và anh **Đình Tiến D**.
 - Về con chung: Chưa có con chung.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp của vợ chồng: Anh D1 và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về các vấn đề khác: không.
2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.
 3. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện T;
- THADS huyện T;
- UBND xã X, UBND xã M, huyện T, tỉnh P;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Tân Khải Nhân

